

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

-----***-----

Bản án số: 247/2021/HSST

Ngày: 17/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----*****-----

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG.

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*** Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền**

*** Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Huyền Trang**

Bà Nguyễn Thị Bích Liên

*** Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh -
Cán bộ Tòa án**

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:
ông Hoàng Tuấn Anh - Kiểm sát viên**

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Hà Đông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 235/2021/TLST-HS ngày 01/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế T1, sinh năm 1989; tên gọi khác: không; Hộ khẩu thường trú: thôn D, xã D, huyện K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1963; con bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1967; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2021 tại Trại tạm giam số 2- Công an TP Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: (Đều vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt)

1. Trường Cao đẳng K.

Đại diện theo ủy quyền: chị Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1993; Trú tại: số 35 ngách 116/51 phố M, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

2. Công ty Tập đoàn đầu tư phát triển kinh tế Đ.

Đại diện theo ủy quyền: anh Lưu Sơn T2, sinh năm 1993; HKTT: PK0314 – Tòa HH2K – chung cư X, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: (Đều vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Nguyễn Đình C, sinh năm 1992.

HKTT: thôn H, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội

- Đoàn Phú H, sinh năm 1988.

HKTT: thôn Đ, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế T1, Sinh năm 1989 quê ở xã D, huyện K, tỉnh Hải Dương, là đối tượng không có việc làm ổn định đang thuê trọ tại số 58 ngõ 63/5 đường L, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

Tối ngày 15/7/2021, T1 từ nơi trọ đi xe bus đến khu đô thị Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông với mục đích đi trộm cắp tài sản lấy tiền ăn tiêu. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T1 đi đến trước số nhà M02-L03 trụ sở Công ty Tập đoàn đầu tư phát triển kinh tế Đ (viết tắt là công ty Đ) thấy bên trong tắt đèn, không có bảo vệ, T1 đã trèo vào nhà bỏ hoang để trèo sang công ty Đ, khi trèo sang công ty Đ thấy tầng 2 của nhà M02-L28 (trụ sở của trường Cao đẳng K) mở cửa sổ đi vào trong dùng đèn pin điện thoại Nokia 105 của mình để soi. T1 đã tìm lấy được 01 điện thoại di động Vsmart Star 4 màu đen trên mặt bàn làm việc cho vào túi quần rồi đi xuống tầng 1. Ở tầng 1 T1 tìm lấy được 01 điện thoại di động Vsmart Star 4 màu xanh ở trên bàn làm việc. Sau đó, T1 đi lên tầng 2 trèo ra ngoài và cất 02 chiếc điện thoại vào ba lô mang theo. Sau khi lấy được tài sản của trường Cao đẳng K T1 tiếp tục trèo từ ban công nhà M02-L28 sang ban công nhà M02-L03, thấy cửa sổ phòng Giám đốc dự án công ty Đ ở tầng 2 không khóa, T1 mở cửa đi vào trong dùng đèn pin điện thoại soi nhưng không thấy gì thì đi xuống tầng 1. Tại tầng 1, T1 quan sát thấy tiền ở ban thờ

thần Tài đặt gần cửa ra vào và đã lấy được 1.900.000 đồng. Sau đó, T1 tiếp tục đi lên tầng 4 của công ty Đ tìm kiếm lấy ở bàn thờ được 1.500.000 đồng, rồi lại đi xuống tầng 1 vào phòng Hành chính lục tìm. Tại đây, T1 phát hiện ở ngăn thứ 2 của tủ gỗ có 01 balô bên trong có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen, T1 bật máy lên thấy không cài mật khẩu nên đã lấy luôn cả balô và máy tính. Sau đó, T1 đem tất cả số tài sản trộm được lên phòng Giám đốc công ty Đ ở tầng 2 thì thấy trong phòng có lắp camera. Thấy vậy, T1 lấy băng dính dán vào camera lại rồi trèo sang nhà M02-L02 chờ. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 16/7/2021, T1 trèo ra ngoài bắt xe bus đi về nơi trọ ở phường M, quận N.

Đến khoảng 09 giờ ngày 16/7/2021, T1 mang chiếc balô đựng máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, 02 điện thoại Vsmart Star 4 đến Cửa hàng điện thoại, laptop T số 19 đường X, phường D, quận C, Hà Nội của Nguyễn Đình Công- SN: 1992 và Đoàn Phú H- SN: 1988 quê ở xã H, huyện U, Hà Nội bán được 4.500.000 đồng (02 điện thoại 1.500.000 đồng; 01 máy tính xách tay 3.000.000 đồng) và sử dụng ăn tiêu hết. Chiều cùng ngày anh Đoàn Phú H đã bán máy tính xách tay kèm theo chiếc balô đựng máy cho người không quen biết giá 5.700.000 đồng.

Ngày 20/7/2021, anh Lưu Sơn T2- SN: 1993, trú tại: phường V, quận Đ, TP Hải Phòng (là nhân viên được công ty Đ ủy quyền) và chị Nguyễn Ngọc L- SN: 1993, trú tại: số nhà 35, ngách 116/51 phố M, phường M, quận N, thành phố Hà Nội (nhân viên hành chính được trường Cao đẳng K ủy quyền) đã đến Công an phường La Khê trình báo việc mất trộm. Ngày 21/7/2021, Nguyễn Thế T1 đã ra đầu thú tại Công an phường La Khê, quận Hà Đông.

Vật chứng Công an phường La Khê thu giữ, gồm:

- 01 điện thoại iphone 6 Plus màu vàng 64 GB, số imei 354387060447524 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, serial: 357153063655142; 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 đôi giày màu trắng, 01 ba lô, 01 áo phông cộc tay màu đen và 01 quần bò (do Nguyễn Thế T1 giao nộp).

- 01 điện thoại di động Vsmart Star 4, màu đen, số imei 1: 355123114775233, số imei 2: 355123114775241; 01 điện thoại Vsmart Star 4, màu xanh, số imei 1: 355123114276372, số imei 2: 355123114276380 và số

tiền thu lợi từ việc bán tài sản mua của T1 là 2.700.000 đồng (do Nguyễn Đình Công và Đoàn Phú H giao nộp).

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 222/KL-HĐ ĐGTS ngày 21/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Hà Đông, kết luận:

“- 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell trị giá 7.500.000 đồng; 01 ba lô đựng laptop Dell trị giá 30.000 đồng; 01 điện thoại di động Vsmart Star 4 màu đen trị giá 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Vsmart Star 4 màu xanh dương, trị giá 1.000.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại tài sản là: 9.530.000 đồng”.

Trước cơ quan điều tra, Nguyễn Thế T1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 238 ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông giữ nguyên quan điểm truy tố; sau khi xem xét các tình tiết về trách nhiệm hình sự của bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế T1 từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 21/7/2021.

Về xử lý vật chứng, đề nghị:

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại iphone 6 plus màu vàng, 64 GB, số imei 354387060447524 là điện thoại cá nhân của bị cáo, không phải là phương tiện phạm tội.

- Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, serial: 357153063655142 bị cáo sử dụng để soi đèn thực hiện hành vi trộm cắp.

- 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 đôi giày màu trắng, 01 ba lô, 01 áo phông cộc tay màu đen và 01 quần bò là của bị cáo mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp, nay bị cáo không có đề nghị nhận lại nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước Số tiền 2.700.000 đồng là tiền thu lời bất chính do Nguyễn Đình C và Đoàn Phú H giao nộp.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thế T1 nộp lại 7.900.000 đồng tiền thu lời bất chính để sung công quỹ nhà nước.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động: “Điều tra”, “Truy tố” đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để các bị cáo và người tham gia tố tụng khác thực hiện đủ, đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ.

[2] Về nội dung: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và phù hợp với kết luận giám định. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Do không có tiền ăn tiêu, đêm ngày 15/7/2021, rạng ngày 16/7/2021 Nguyễn Thế T1 từ nơi trọ ở phường M, quận N- Hà Nội đi xe bus vào Hà Đông để trộm cắp tài sản. Đến khu vực khu đô thị Dương Nội thuộc phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, T1 quan sát rồi lén lút đột nhập vào nhà M02-L28 trụ sở trường Cao đẳng K lấy trộm được 02 điện thoại di động Vsmart Star 4; Sau đó lại tiếp tục vào nhà M02-L03 trụ sở Công ty Đ lấy trộm được 01 máy tính Dell, 01 ba lô đựng máy tính và 3.400.000 đồng tiền mặt. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt ở 02 cơ quan là: **12.930.000 đồng** (trong đó: của trường Cao đẳng K 2.000.000 đồng; của Công ty Đ 10.930.000 đồng).

Đối chiếu với quy định tại các khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự có đủ cơ sở pháp luật quy kết bị cáo Nguyễn Thế T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Thế T1 theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải có mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi xem xét mức hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong 1 đêm, bị cáo đã 2 lần thực hiện hành vi trộm cắp, như vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự; gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm I, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra, trường Cao đẳng K, Công ty Đ không có yêu cầu bồi thường gì. Không ai có đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của các bên.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại iphone 6 plus màu vàng, 64 GB, số imei 354387060447524 là tài sản cá nhân của bị cáo, không phải là phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo

- 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, serial: 357153063655142 bị cáo sử dụng để soi đèn thực hiện hành vi trộm cắp nên cần tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước.

- 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 đôi giày màu trắng, 01 ba lô, 01 áo phông cộc tay màu đen và 01 quần bò là của bị cáo mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp, nay bị cáo không có đề nghị nhận lại nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 2.700.000 đồng là tiền thu lời bất chính do Nguyễn Đình C và Đoàn Phú H giao nộp, cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

[7] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đề nghị truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền thu lời bất chính của bị cáo T1 là 7.900.000 đồng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số tiền 10.930.000 đồng, trong đó: có 3.400.000 đồng tiền mặt, 01 máy tính Dell trị giá 7.500.000 đồng, 01 ba lô đựng máy tính trị giá 30.000 đồng là tài sản bị cáo trộm cắp của công ty Đ. Tại cơ quan điều tra, công ty Đ không yêu cầu bị cáo

phải bồi thường về dân sự. Trước khi xét xử, đại diện theo ủy quyền của công ty Đ có đơn xin xét xử vắng mặt và không đề nghị gì đối với tổng số tài sản mà bị cáo trộm cắp nêu trên. Đối với số tiền 4.500.000 đồng bị cáo T1 đã bán máy tính và 02 điện thoại cho Nguyễn Đình C và Đoàn Phú H, C và H đều không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 194 Bộ luật Dân sự và mục 3 Công văn số 233 ngày 01/10/2019 của Tòa án nhân dân Tối Cao về việc xử lý tài sản bị chiếm đoạt trong trường hợp chủ sở hữu của tài sản không yêu cầu bị cáo phải trả lại tài sản. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Đ, anh Nguyễn Đình C, anh Đoàn Phú H về việc không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thế T1 trả lại tiền và trị giá tài sản bị cáo đã chiếm đoạt; Bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án giải thích quyền được đòi lại tài sản bị chiếm đoạt, yêu cầu bồi thường nhưng bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có ý kiến không yêu cầu bị cáo phải trả lại tài sản đó và cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thì Tòa án không tuyên tịch thu tài sản đó, do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Áp dụng các Điều 135, Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố Tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 194 Bộ luật Dân sự; Mục 3 Công văn số 233/TANDTC-PC ngày 01/10/2019 của Tòa án nhân dân tối cao về việc trao đổi nghiệp vụ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thế T1 phạm tội “***Trộm cắp tài sản***”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thế T1 **09** (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/7/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền và tài sản bị cáo đã chiếm đoạt nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của các chủ sở hữu tài sản.

4. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thế T1 01 điện thoại iphone 6 Plus màu vàng 64 GB, số imei 354387060447524;

- Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, serial: 357153063655142

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 đôi giày màu trắng, 01 ba lô, 01 áo phông cộc tay màu đen và 01 quần bò.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước Số tiền 2.700.000 đồng.

(Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng và Quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông số 200 ngày 01/10/2021)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thế T1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Thanh Huyền